

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/DS-PT  
ngày: 05-01-2022  
V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại  
về sức khỏe

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Phương.

*Các Thẩm phán:*

1. Ông Lưu Văn Uẩn

2. Ông Đặng Văn Những

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Tiến Đức – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:**  
Ông Huỳnh Phạm Khánh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 147/2021/TLPT-DS Ny 02 tháng 7 năm 2021 về việc “Tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 27/2021/DS-ST ngày 12 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 27/2021/QĐ-PT ngày 12 tháng 5 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 236/2021/QĐ-PT ngày 22 tháng 12 năm 2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn:

1.1 Ông Nguyễn Văn Bé C, sinh năm 1988;

1.2 Bà Trần Thị Kim N, sinh năm 1994;

Cùng địa chỉ: Ấp AH, xã BA, huyện TT, tỉnh Long An.

2. Bị đơn:

2.1 Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1960;

2.2. Bà Dương Thị Kim H, sinh năm 1965;

Cùng địa chỉ: thị trấn TT, huyện TT, tỉnh Long An.

*Người đại diện hợp pháp của bị đơn:* Bà Lý Thị Pha L, sinh năm 1991;

Địa chỉ: thị trấn TT, huyện TT, tỉnh Long An.

2.3 Anh Huỳnh Gia M, sinh năm 2002;

Địa chỉ: Ấp BT, xã TB, huyện TT1, tỉnh Long An.

Địa chỉ liên lạc: thị trấn TT, huyện TT, tỉnh Long An.

*Người đại diện hợp pháp:* Ông Huỳnh Quốc H1, sinh năm 1976;

Địa chỉ: Ấp BT, xã TB, huyện TT1, tỉnh Long An.

Địa chỉ liên lạc: thị trấn TT, tỉnh Long An.

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

3.1. Ông Huỳnh Quốc H1, sinh năm 1976;

Địa chỉ: Ấp BT, xã TB, huyện TT1, tỉnh Long An.

Địa chỉ liên lạc: thị trấn TT, tỉnh Long An.

3.2. Bà Phạm Thị Kim H2, sinh năm 1977;

Địa chỉ: Ấp BT, xã TB, huyện TT1, tỉnh Long An.

Địa chỉ liên lạc: thị trấn TT, tỉnh Long An.

4. Người kháng cáo: Ông Huỳnh Quốc H1 và bà Phạm Thị Kim H2.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo Đơn khởi kiện ghi ngày 27/10/2020 và trong quá trình giải quyết nguyên đơn ông Nguyễn Văn Bé C và bà Trần Thị Kim N trình bày:*

Vào năm 2020, ông C và bà N có gửi con là cháu Nguyễn Thị Kim O, sinh ngày 15/10/2013 cho cơ sở dịch vụ giữ trẻ do bà Dương Thị Kim H làm chủ. Phí gửi giữ hàng tháng là 1.000.000đ gồm tiền chăm sóc, đưa rước và cho ăn uống hàng ngày.

Vào khoảng 12h ngày 29/6/2020, bà H có gọi cho ông bà thông báo cháu O hiện bị tai nạn giao thông tại khu đường dẫn cầu AH thuộc khu phố RO, thị trấn TT, huyện TT, tỉnh Long An. Tai nạn là do anh Huỳnh Gia M điều khiển xe đụng vào xe của ông S đang chở bé O từ trường Tiểu học ND về cơ sở của bà H để nghỉ trưa. Khi hay tin thì ông bà lên Trung tâm chấn thương chỉnh hình Thành phố Hồ Chí Minh để lo cho cháu O. Ông bà đã làm thủ tục nhập viện cho cháu O với chẩn đoán bị: Gãy hở xương cẳng trái, gãy kín 1/3 xương đùi trái. Trong ngày bác sỹ đã tiến hành phẫu thuật xử lý vết thương. Đồng thời nằm viện 08 ngày để điều trị vết thương. Sau đó bác sỹ cho cháu O xuất viện và được chỉ định tái khám 3 lần đồng thời hẹn ngày mổ đợt 2. Hiện nay đợt 2 thì chưa được thực hiện.

Tổng chi phí cấp cứu, điều trị của cháu O trong đợt 1 là 32.475.000đ. Bao gồm: Tiền viện phí 18.175.000đ; tiền thuê xe 04 lần là 2.900.000đ; tiền thuốc

2.900.000đ; tiền ăn 10 ngày 200.000đ X 3 người X 10 ngày = 2.000.000đ; tiền mất thu nhập của cha cháu O là 400.000đ X 10 ngày = 4.000.000đ; tiền mất thu nhập của mẹ là 250.000đ x 10 ngày = 2.500.000đ. Quá trình điều trị anh M đã bồi thường số tiền 17.000.000đ, còn lại 15.475.000đ chưa bồi thường.

Ông C, bà N khởi kiện yêu cầu ông S, bà H, anh M phải liên đới bồi thường 15.475.000đ.

Tại phiên tòa sơ thẩm, ông bà xác định lỗi gây ra tai nạn là do cháu Huỳnh Gia M nên ông bà chỉ yêu cầu cháu Huỳnh Gia M phải bồi thường những chi phí hợp lý mà ông bà yêu cầu bao gồm: Tiền viện phí 18.175.000đ; tiền thuê xe 04 lần là 2.400.000đ; tiền thuốc 2.882.500đ; Tiền mất thu nhập của cha là 250.000đ X 8 ngày = 2.000.000đ; Ông bà không yêu cầu tiền ăn. Ông bà đồng ý khấu trừ số tiền 17.000.000đ mà gia đình anh M đã đưa lúc cháu O nhập viện.

Ông bà xin rút yêu cầu bồi thường đối với ông S bà H. Đối với chi phí điều trị đợt 2 thì khi nào có kết quả ông bà sẽ khởi kiện bằng một vụ án khác. Ngoài ra không còn yêu cầu hay ý kiến nào khác.

*Người đại diện của bị đơn bà Lý Thị Pha L trình bày:*

Năm 2020 ông S và bà H có hợp đồng giữ cháu O như ông C và bà N trình bày. Ngày 29/6/2020 khi ông S chở cháu O về tới đường dẫn cầu AH quẹo vào khu phố RO thì bị xe của Huỳnh Gia M chạy đụng. Khi đó trời mưa to ông S chạy chậm và đứng phần đường còn M do không thấy rõ xe ông S nên chạy đụng vô. Khi va chạm xe ông S ngã xuống đường bé O ngồi mé trước cùng ông S té xuống mặt đường. Ông S và cháu O đều bị thương nặng chuyển lên thành phố nhập viện.

Chi phí điều trị của ông S khi đó là 50.000.000đ nhưng ông S tự bỏ tiền ra. Ông S không yêu cầu anh M phải bồi thường trong vụ án này. Khi xảy ra va chạm gia đình của anh M có gặp để thỏa thuận nên hai bên thống nhất không trình báo công an giải quyết.

Ông C và bà N yêu cầu anh M phải có trách nhiệm bồi thường thì ông S và bà H không có ý kiến gì cũng không có yêu cầu gì trong vụ án này. Đối với số tiền gửi giữ mà ông C và bà N còn thiếu bà H sẽ khởi kiện bằng vụ án khác.

*Tại bản tự khai và tại phiên tòa anh Huỳnh Gia M do ông Huỳnh Quốc H1 đại diện trình bày:*

Ông H1 là cha ruột của cháu M. Ngày 29/6/2020 do trời mưa to gây hạn chế tầm nhìn nên xe của cháu M và xe của ông Nguyễn Văn S va chạm nhau ở đoạn đường gần cầu AH hướng về chợ TT tại khu phố RO, thị trấn TT, huyện TT, tỉnh Long An. Sau khi va chạm thì phía gia đình ông đã tích cực đưa người bị nạn vào bệnh viện và thường xuyên thăm hỏi. Về phía gia đình bà H, ông S đã thông cảm nên không đưa ra cơ quan chức năng xử lý. Về phía gia đình cháu O, gia đình ông hứa sẽ hỗ trợ điều trị cho cháu theo hóa đơn chứng từ của bệnh viện. Trong quá

trình điều trị gia đình ông đã hỗ trợ số tiền 17.000.000đ cho cháu O. Tuy nhiên ông C nhiều lần đòi thêm. Ông H1 đã tới gặp gia đình ông C để thỏa thuận mức bồi thường và yêu cầu ông C viết bản cam kết nhưng ông C không đồng ý.

Theo yêu cầu của ông C, bà N thì cháu M chỉ đồng ý bồi thường những chi phí hợp lý có hóa đơn chứng từ. Đối với tiền xe thì đồng ý bồi thường 4 lần mỗi lần 600.000đ là 2.400.000đ.

*Trong quá trình giải quyết vụ án người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Huỳnh Quốc H1 trình bày:*

Khi xảy ra tai nạn cháu M chưa đủ 18 tuổi nên ông thay mặt M giải quyết, đồng thời có hỗ trợ cho cháu O 17.000.000đ.

*Trong quá trình giải quyết vụ án người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị Kim H2 không có lời trình bày và xin vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án.*

Vụ án được Tòa án cấp sơ thẩm tiến hành hòa giải nhưng không thành.

Tại Bản án sơ thẩm số 27/2021/DS-ST ngày 12 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện TT đã căn cứ khoản 6 Điều 26, các Điều: 35, 39, 147, 227, 266, 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Điều 584, Điều 585, Điều 586, 590, Bộ luật Dân sự; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14. Điều 26 Luật Thi hành án Dân sự.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Bé C và bà Trần Thị Kim N đối với anh Huỳnh Gia M về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

Buộc ông Huỳnh Quốc H1 và bà Phạm Thị Kim H2 có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho ông Nguyễn Văn Bé C và bà Trần Thị Kim N số tiền 8.475.500đ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong thì hàng tháng, ông H1 bà H2 còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

2. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Bé C và bà Trần Thị Kim N đối với bà Dương Thị Kim H, ông Nguyễn Văn S về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm. Ông Nguyễn Văn Bé C và bà Trần Thị Kim N có quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định pháp luật.

3. Về án phí:

Ông Huỳnh Quốc H1, bà Phạm Thị Kim H2 phải chịu 424.000đ (đã làm tròn) tiền án phí dân sự sơ thẩm sung vào công quỹ Nhà nước. Ông Nguyễn Văn Bé C và bà Trần Thị Kim N không phải chịu án phí. Hoàn trả cho ông Nguyễn

Văn Bé C và bà Trần Thị Kim N 386.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0007477 ngày 28/10/2020 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện TT.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về quyền kháng cáo và hướng dẫn về quyền và nghĩa vụ thi hành án của đương sự.

Ngày 27/5/2021, ông Huỳnh Quốc H1 và bà Trần Thị Kim H2 kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm; yêu cầu cấp phúc thẩm bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là ông Nguyễn Văn Bé C và bà Trần Thị Kim N.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các nguyên đơn đều vắng mặt, nhưng ông Nguyễn Văn Bé C rút có Đơn rút đơn khởi kiện ghi ngày 29/12/2021 đối với bị đơn anh Huỳnh Gia M.

Người kháng cáo ông Huỳnh Quốc H1, bà Phạm Thị Kim H2 vẫn giữ nguyên đơn kháng cáo.

Các đương sự có mặt không xuất trình, giao nộp bổ sung chứng cứ nào mới.

Ông H1 và bà H2 cho rằng khi sự việc tai nạn giao thông xảy ra vào ngày 29/6/2020 gây thương tích cho cháu Nguyễn Thị Kim O và ông Nguyễn Văn S thì các bên tự thỏa thuận tự giải quyết hậu quả và không ai thông báo cho Ch quyền địa phương, Cơ quan Công an để xác định lỗi gây tai nạn cho cháu O là của ông S hay của anh M nên Tòa án sơ thẩm buộc ông H1 và bà H2 đại diện anh M bồi thường toàn bộ cho cháu O là không có căn cứ nên không đồng ý bồi thường như án sơ thẩm; chỉ đồng ý hỗ trợ cho cháu O số tiền 17.000.000 đồng đã giao trước đó.

*Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu:*

Về thủ tục tố tụng: Tòa án cấp phúc thẩm thực hiện đúng thủ tục tố tụng từ khi thụ lý vụ án cho đến khi đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của mình.

Về yêu cầu kháng cáo của đương sự: Ông C, bà N cung cấp đầy đủ chứng từ điều trị thương tích cho cháu O theo chỉ định của các bác S điều trị nên có cơ sở chấp nhận theo quy định tại Điều 590 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Quá trình điều trị thương tích cho cháu O thì ông H1, bà H2 đã đưa cho ông C, bà N số tiền 17.000.000 đồng. Như vậy, theo thỏa thuận thì ông H1, bà H2 phải thanh toán cho ông C, bà N số tiền còn lại là 8.475.500 đồng. Do đó, kháng cáo của ông H1, bà H2 không có cơ sở chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng Dân sự giữ nguyên bản án sơ thẩm.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thủ tục kháng cáo: Đơn kháng cáo của ông Huỳnh Quốc H1 và bà Trần Thị Kim H2 làm đúng thủ tục và nộp trong thời hạn theo quy định tại Điều 272, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, nên vụ án được xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về thẩm quyền giải quyết và quan hệ pháp luật tranh chấp: Ông Nguyễn Văn Bé C, bà Trần Thị Kim N yêu cầu ông Nguyễn Văn S, bà Dương Thị Kim H, anh Huỳnh Gia M liên đới bồi thường tiền chi phí điều trị cho cháu Nguyễn Thị Kim O nên Tòa án cấp sơ thẩm thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền và xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp.

[3] Về thủ tục tố tụng: Các nguyên đơn vắng mặt nhưng đã được Tòa án triệu tập đến lần thứ hai; bị đơn ông Nguyễn Văn S, bà Dương Thị Kim H vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt hợp lệ. Căn cứ theo quy định tại Điều 296 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[4] Xét kháng cáo của ông H1 và bà H2 thấy rằng: Tại thời điểm xảy ra tai nạn giao thông vào khoảng 12 giờ ngày 29/6/2020, gây thương tích cho cháu Nguyễn Thị Kim O thì anh Huỳnh Gia M chưa đủ 18 tuổi nên ông H1 và bà H2 đã thỏa thuận với ông S để xử lý trách nhiệm đối với thiệt hại gây ra cho cháu O và ông H1 đã đưa trước cho gia đình cháu O số tiền 17.000.000 đồng; do các bên thỏa thuận tự giải quyết hậu quả của sự việc tai nạn giao thông nên không ai thông báo cho Chính quyền địa phương, Cơ quan Công an đến khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, xác minh sự việc tai nạn giao thông,... để xác định lỗi gây tai nạn nên ông S và anh M mỗi người có  $\frac{1}{2}$  lỗi gây thiệt hại cho sức khỏe cho cháu O và mỗi người phải có trách nhiệm bồi thường  $\frac{1}{2}$  chi phí hợp lý để điều trị, phục hồi sức khỏe cho cháu O, tổng cộng là 25.475.500 đồng mới phù hợp. Tuy nhiên, ông C và bà N rút đơn khởi kiện đối với ông S và bà H nên anh M phải có nghĩa vụ bồi thường  $\frac{1}{2}$  chi phí điều trị, phục hồi sức khỏe cho cháu O là 12.737.750 đồng. Ông H1 và bà H2 tự nguyện hỗ trợ cho cháu O số tiền 17.000.000 đồng đã đưa tạm ứng trước đó và phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5] Ngoài ra, ông C, bà N thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí nhưng Tòa án cấp sơ thẩm yêu cầu ông C, bà N nộp tạm ứng án phí sơ thẩm là không đúng quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 Ný 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Mặt khác, ông H1 và bà H2 kháng cáo nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không thông báo cho người kháng cáo nộp tạm ứng án phí phúc thẩm theo quy định tại Điều 28 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 Ný 30/12/2016 là thiếu sót, vi phạm về thủ tục kháng cáo nên Tòa án cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

[6] Từ phân tích nêu trên, có căn cứ chấp nhận kháng cáo của ông H1 và bà H2; đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là chưa đủ cơ sở. Ông H1, bà

H2 không phải chịu án phí phúc thẩm; điều chỉnh lại nghĩa vụ chịu án phí sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[7] Những nội dung khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 2 Điều 308, khoản 1 Điều 309 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Chấp nhận một phần kháng cáo của ông Huỳnh Quốc H1 và bà Phạm Thị Kim H2.

Hủy một phần Bản án dân sự sơ thẩm số 27/2021/DS-ST ngày 12 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa và đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Văn Bé C đối với bị đơn anh Huỳnh Gia M về tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm.

Sửa một phần Bản án dân sự sơ thẩm số 27/2021/DS-ST ngày 12 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

Căn cứ khoản 6 Điều 26, các Điều 35, 39, 147, 227, 266, 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Điều 584, Điều 585, Điều 586, 590, Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 26 của Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

**1.** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Kim N đối với anh Huỳnh Gia M về yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

Buộc ông Huỳnh Quốc H1 và bà Phạm Thị Kim H2 có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho bà Trần Thị Kim N số tiền 17.000.000 đồng. (Ông H1, bà H2 đã thanh toán xong)

**2.** Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Bé C và bà Trần Thị Kim N đối với bà Dương Thị Kim H, ông Nguyễn Văn S về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm. Ông Nguyễn Văn Bé C và bà Trần Thị Kim N có quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định pháp luật.

**3.** Về án phí sơ thẩm:

Buộc ông Huỳnh Quốc H1, bà Phạm Thị Kim H2 phải có nghĩa vụ liên đới nộp số tiền 850.000 đồng.

Hoàn trả cho ông Nguyễn Văn Bé C và bà Trần Thị Kim N 386.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0007477 ngày 28/10/2020 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện TT.

**4. Về án phí phúc thẩm:** Ông Huỳnh Quốc H1 và bà Phạm Thị Kim H2 không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi Hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 của Luật Thi hành án Dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại TP. HCM;
- VKSND tỉnh Long An;
- TAND huyện Thủ Thừa;
- Chi cục THADS huyện TT;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, án văn/TienDuc.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Phương**